|  |  |
| --- | --- |
|  | **KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn – Lớp 6**  **Thời gian:** 90 phút *(không kể thời gian giao đề)* |

**I. MỤC TIÊU ĐỀ KIỂM TRA**

- Thu thập thông tin, đánh giá mức độ đạt được của quá trình dạy học (từ tuần 19 đến tuần 31) so với yêu cầu đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình giáo dục.

- Nắm bắt khả năng học tập, mức độ phân hóa về học lực của học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên có kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn.

**II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA**

- Hình thức: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận.

- Cách thức: Kiểm tra trên lớp theo đề của trường.

**MA TRẬN KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn: Ngữ văn – Lớp 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/**  **đơn vị**  **kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết**  (Số câu) | | **Thông hiểu**  (Số câu) | | **Vận dụng**  (Số câu) | | **Vận dụng cao**  (Số câu) | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Đọc – hiểu** | Văn bản nghị luận |  | | | | | | | | |
| Số câu | 4 |  | 3 | 1 |  | 1 |  | 1 | **10** |
| Tỉ lệ % điểm | 20 |  | 15 | 10 |  | 10 |  | 5 | **60** |
| **2** | **Viết** | Thuyết minh về một lễ hội mà em biết |  | | | | | | | | |
| Số câu |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* | **1** |
| Tỉ lệ % điểm |  | 10 |  | 15 |  | 10 |  | 5 | **40** |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ** | | | **70** | | | | **30** | | | | **100** |

**Thời gian:** 90 phút *(không kể thời gian giao đề)*

**BẢNG ĐẶC TẢ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023 - 2024**

**Môn: Ngữ văn – Lớp 6**

**Thời gian:** 90 phút *(không kể thời gian giao đề)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/**  **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc- hiểu** | Văn bản nghị luận | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể loại văn bản, lí lẽ trong văn bản nghị luận.  - Đoạn văn.  - Loại từ.  **Thông hiểu:**  - Nghĩa của từ  - Tác dụng của trạng ngữ  - Nắm được chủ đề của văn bản.  **Vận dụng**:  - Trình bày được cách nghĩ, cảm nhận và rút ra được những bài học ứng xử của bản thân qua chủ đề. | 4TN | 3TN  1TL | 1TL | 1TL | 10 |
| **2** | **Viết** | Thuyết minh về một lễ hội mà em biết | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản, về nội dung thuyết minh.  **Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung, về hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản)  **Vận dụng:** Viết được bài văn thuyết minh về một lễ hội mà em biết.  **Vận dụng cao:** Viết được bài văn thuyết minh về một lễ hội mà em biết. Nêu được bối cảnh, diễn biến chính của sự kiện, tập trung vào các chi tiết tiêu biểu. Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, chi tiết, lời kể chuyện, lời đối thoại, độc thoại… | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL | 1 |
| **Tổng** | | |  | **4TN** | **3TN**  **1TL** | **1TL** | **2 TL** | **11** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | **30** | **40** | **20** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70** | | **30** | | **100** |

|  |  |
| --- | --- |
| *ĐỀ CHÍNH THỨC*  *(Đề gồm có 2 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II – NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN NGỮ VĂN 6**  **Thời gian:** 90 phút *(không kể thời gian giao đề)* |

**ĐỀ CHÍNH THỨC:**

**Phần I. ĐỌC HIỂU** *(6.0 điểm)*

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

***Lá thư cho đời sau***

*Tri thức là vô hạn nên chẳng ai có thể biết được tất cả một cách toàn diện và chắc chắn cả. Vì vậy, hãy không ngừng tìm kiếm và học hỏi về những điều mình chưa biết.*

*Cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt để trau dồi và hoàn thiện mình hơn.*

*Bức tranh đẹp nhất luôn là tác phẩm mà chưa người hoạ sĩ nào hoàn thành. Vì vậy, hãy cứ mạnh dạn vẽ nên bức tranh ấy.*

*Kỷ lục thể thao vĩ đại nhất là kỷ lục chưa được tạo lập, do đó, hãy biết ước mơ làm nên những việc lớn.*

*Hãy sống mỗi ngày như thể đó là ngày cuối cùng ta được sống trên thế gian này.*

*Khi từ giã cõi đời, con người ta thường không hối tiếc về những điều mà mình làm, mà lại tiếc nuối về những điều chưa làm được. Hãy sống sao cho khi mất đi, ta có thể mỉm cười mãn nguyện.*

*Cuối cùng, tôi phải thú nhận rằng tôi chẳng hiểu mấy về những cấu trúc nguyên tử hình thành nên vật chất và con người. Điều tôi biết, chỉ đơn giản, kết quả của sự kết hợp tế bào, nhiễm sắc thể, gen di truyền… phức tạp ấy từng là con người rất khác nhau. Và rằng, sự có mặt của mỗi người chúng ta trên thế giới này đều có một ý nghĩa nhất định nào đó. Một khi thời gian sống của ta không còn nữa, chẳng ai khác có thể lấp được khoảng trống mỗi chúng ta để lại phía sau mình.*

*Xuất phát của chúng ta về mặt sinh học có thể giống nhau, nhưng mỗi người có quyền và khả năng riêng để tạo sự khác biệt độc đáo cho mình. Đó sẽ là điều gì thì tùy vào chính bạn.*

*(Hạt Giống Tâm Hồn - Tập 8, http://dev.kilopad.com/ky-nang-song-c68/hat-giong-tam-hon-tap-8-b2812/chuong-37-la-thu-cho-doi-sau)*

**\* Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng cho các câu hỏi từ câu 1 đến câu 7** *(mỗi đáp án đúng được 0.5 điểm):*

**Câu 1.** Văn bản trên thuộc kiểu văn bản nào?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Văn bản nghị luận. | 1. Văn bản tự sự. |
| 1. Văn bản miêu tả. | 1. Văn bản biểu cảm. |

**Câu 2.** Văn bản trên có mấy đoạn văn?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Năm đoạn văn. | 1. Sáu đoạn văn. |
| 1. Bảy đoạn văn. | 1. Tám đoạn văn. |

**Câu 3.** Theo văn bản, vì sao chúng ta cần phải: *“hãy không ngừng tìm kiếm và học hỏi về những điều mình chưa biết”*?

A. Tri thức là vô hạn nên chẳng ai có thể biết được tất cả một cách toàn diện và chắc chắn cả.

B. Cuộc sống luôn ẩn chứa những bài học mà chúng ta cần nắm bắt để trau dồi và hoàn thiện mình hơn.

C. Hãy sống sao cho khi mất đi, ta có thể mỉm cười mãn nguyện.

D.Hãy sống mỗi ngày như thế đó, đó là ngày cuối cùng ta cùng được sống trên thế gian này.

**Câu 4.** Em hãy cho biết, từ nào sau đây là từ mượn tiếng Anh?

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Tác phẩm. | 1. Tri thức. |
| 1. Mãn nguyện. | D. Gen. |

**Câu 5.** Trạng ngữ trong câu văn *“Khi từ giã cõi đời, con người ta thường không hối tiếc về những điều mà mình làm, mà lại tiếc nuối về những điều chưa làm được.”* có tác dụng gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Chỉ nguyên nhân. | B. Chỉ mục đích. |
| C. Chỉ thời gian. | D. Chỉ phương tiện. |

**Câu 6.** Em hiểu như thế nào về nghĩa của từ *“di truyền”* trong câu *“Điều tôi biết, chỉ đơn giản, kết quả của sự kết hợp tế bào, nhiễm sắc thể, gen di truyền”*?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Rất lâu đời. | B. Truyền lại cho thế hệ sau. |
| C. Lan ra xa. | D. Phổ biến rộng rãi. |

##### **Câu 7.** Theo em, vấn đề mà tác giả muốn bàn luận qua văn bản trên là gì?

A. Vấn đề chia sẻ, giúp đỡ mọi người.

B. Vấn đề tham gia hoạt động thể dục thể thao.

C. Vấn đề học hỏi, vươn lên trong cuộc sống.

D. Vấn đề làm những điều tốt đẹp.

**Câu 8** *(1.0 điểm)* Em hãy cho biết câu văn “*Hãy sống mỗi ngày như thể đó là ngày cuối cùng ta được sống trên thế gian này”* có ý nghĩa gì?

**Câu 9** *(1.0 điểm)*Em rút ra bài học gì về thái độ sống cho bản thân từ văn bản trên?

**Câu 10** *(0.5 điểm)*Hãy viết đoạn văn khoảng 3 – 5 câu nêu quan điểm của bản thân về ý kiến “*mỗi người có quyền và khả năng riêng để tạo sự khác biệt độc đáo cho mình*”.

**Phần II. VIẾT** *(4.0 điểm)* Thuyết minh về một lễ hội mà em biết.

***------------------------- Hết -----------------------***

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**Năm học: 2023-2024**

**Môn: NGỮ VĂN - LỚP 6**

*(Hướng dẫn chấm gồm: 03 trang)*

**A. YÊU CẦU CHUNG**

- Giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của học sinh để đánh giá một cách khái quát, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm điểm, khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng phải đảm bảo được các yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần (có thể lẻ đến 0.25 điểm, sau đó làm tròn theo quy định)

**B. YÊU CẦU CỤ THỂ**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0đ)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** |
| **Phương án trả lời** | A | D | A | D | C | B | C |
| **Điểm** | 0.5 | 0.5 | 0.5 | 0.5 | 0.5 | 0.5 | 0.5 |

**Câu 8** *(1.0đ)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mức 1**  **(1.0 đ)** | **Mức 2**  **(0.75 đ)** | **Mức 3**  **(0.5 đ)** | **Mức 4**  **(0đ)** |
| *GV chấm linh hoạt tôn trọng ý kiến riêng của HS (nhưng phải phù hợp).* HS trả lời được 3 ý trong các gợi ý sau:  - Trân trọng cuộc sống vì quỹ thời gian của mỗi người trên thế gian này là hữu hạn.  - Sống và cống hiến hết mình vì có thể đó là ngày cuối cùng mình còn được sống.  - Mỗi người cần phải có ước mơ, lí tưởng và khát khao để vượt qua những khó khăn, thử thách và đón nhận những điều tốt đẹp. | Học sinh trả lời được hai ý. | Học sinh trả lời được một ý. | Trả lời sai hoặc không trả lời. |

**Câu 9** *(1.0đ)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mức 1 (1.0 đ)** | **Mức 2 (0.5 đ)** | **Mức 3 (0đ)** |
| *GV chấm linh hoạt tôn trọng ý kiến riêng của HS (nhưng phải phù hợp).* HS trả lời được 2 ý trong các gợi ý sau:  - Cuộc sống có vô vàn những điều thú vị chờ bạn khám phá.  - Hãy sống với một trái tim nhiệt thành, chăm chỉ nỗ lực để sau này không hối tiếc vì những ngày đã qua. | Học sinh trả lời được một ý. | Trả lời sai hoặc không trả lời. |

**Câu 10** *(0.5đ)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mức 1 (0.5đ)** | **Mức 2 (0.25 đ)** | **Mức 3 (0đ)** |
| HS nêu được suy nghĩ của bản thân về ý kiến.  Có thể theo gợi ý sau: Mỗi người sinh ra đều có những điểm mạnh, sở thích và cá tính khác nhau, không ai giống ai cả. Vì thế, hãy tự tin khẳng định giá trị của bản thân mình. | Học sinh nêu được nội dung ý kiến. | Trả lời nhưng không chính xác, lạc đề hoặc không trả lời. |

**II. VIẾT (4.0đ)**

**A. Bảng điểm chung cho toàn bài**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Điểm** |
| 1. Cấu trúc bài văn | 0.5 điểm |
| 1. Nội dung | 2.0 điểm |
| 1. Trình bày, diễn đạt | 1.0 điểm |
| 1. Sáng tạo | 0.5 điểm |

**B. Bảng điểm chi tiết cho từng tiêu chí**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | **Ghi chú** |
| **Tiêu chí 1: Cấu trúc bài văn (0.5 điểm)** | | |
| **0.5** | Bài viết đủ 3 phần: mở bài, thân bài và kết bài. Phần thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn có sự liên kết chặt chẽ với nhau. | **\* Mở bài:** Giới thiệu lễ hội.  **\* Thân bài:**  Tóm tắt diễn biến của lễ hội theo trình tự thời gian.  **\* Kết bài:** Nêu ý nghĩa lễ hội và cảm nghĩ của người viết. |
| **0.25** | Bài viết đủ 3 phần nhưng thân bài chỉ có một đoạn. |
| **0.0** | Chưa tổ chức được bài văn thành 3 phần (thiếu mở bài hoặc kết bài, hoặc cả bài viết là một đoạn văn) |
| **Tiêu chí 2. Nội dung (2.0 điểm)** | | |
| **1.75 - 2.0** | - Viết được một bài văn thuyết minh về một lễ hội mà em biết.  - Bố cục mạch lạc, có kết hợp miêu tả và biểu cảm; ngôn ngữ trong sáng, giản dị.  - Thể hiện được cảm xúc của bản thân. | *HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác để làm bài văn tự sự, có kết hợp với miêu tả và biểu cảm; đảm bảo các yêu cầu sau:*  **\* Mở bài:** Giới thiệu lễ hội (không gian, thời gian, mục đích tổ chức).  **\* Thân bài:**  Tóm tắt diễn biến của lễ hội theo trình tự thời gian.  - Những nhân vật tham gia sự kiện.  - Các hoạt động chính trong sự kiện.  - Hoạt động để lại ấn tượng sâu sắc nhất  **\* Kết bài:** Nêu ý nghĩa lễ hội và cảm nghĩ của người viết. |
| **1.0 - 1.5** | - Viết được một bài văn thuyết minh về một lễ hội mà em biết.  - Bố cục mạch lạc, có kết hợp miêu tả và biểu cảm nhưng chưa đầy đủ, sâu sắc.  - Thể hiện được cảm xúc của bản thân nhưng chưa rõ ràng. |
| **0.25-0.75** | - Chưa nắm vững cách viết một bài văn thuyết minh về một lễ hội mà em biết.  - Bố cục chưa mạch lạc, chưa có sự kết hợp với miêu tả và biểu cảm.  - Chưa thể hiện được cảm xúc của bản thân. |
| **0.0** | Bài làm quá sơ sài hoặc không làm bài. |
| **3. Tiêu chí 3: Diễn đạt, trình bày (1.0 điểm)** | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | |
| **0.75 – 1.0** | - Vốn từ ngữ phong phú, kiểu câu đa dạng, đảm bảo sự logic giữa các câu, các đoạn trong bài văn. Mắc vài lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Chữ viết cẩn thận, rõ ràng, trình bày sạch đẹp. | |
| **0.5** | - Mắc nhiều lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.  - Chữ viết không rõ ràng, khó đọc; trình bày cẩu thả; bố cục không khoa học… | |
| **4. Tiêu chí 4: Sáng tạo (0.5 điểm)** | | |
| **Điểm** | **Mô tả tiêu chí** | |
| **0.5** | Lối phân tích, lối diễn đạt sáng tạo độc đáo. | |
| **0.25** | Có thể hiện được sự sáng tạo nhưng chưa đậm nét. | |
| **0.0** | Chưa có sự sáng tạo. | |